

Ngày soạn 10/10/2023	Dạy	Ngày	30/10	27/10
		Tiết	3	1
		Lớp	9C	9D

Tiết 36

TỔNG KẾT TỪ VỰNG

(Nghĩa của từ, từ nhiều nghĩa và hiện tượng chuyển nghĩa của từ, cấp độ khái quát nghĩa của từ, trường từ vựng)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Nắm chắc và củng cố một số khái niệm có liên quan đến từ vựng.
- Biết vận dụng những kiến thức về từ vựng đã học ở lớp 6 đến lớp 9 để làm BT.

2. Năng lực

- NL chung : giải quyết vấn đề, sáng tạo, tự học
- NL chuyên biệt: hợp tác, giao tiếp, sử dụng ngôn ngữ.

3. Phẩm chất:

- Giáo dục cho học sinh yêu tiếng Việt, tự hào về ngôn ngữ dân tộc, giữ gìn sự trong sáng của TV.

II. Chuẩn bị

1. GV:

- Soạn giáo án điện tử
- Sử dụng các phương pháp: vấn đáp, giải thích, theo nhóm..
- Các kĩ thuật: động não, KT, theo góc

2. HS: - Soạn bài theo yêu cầu đã được phân công

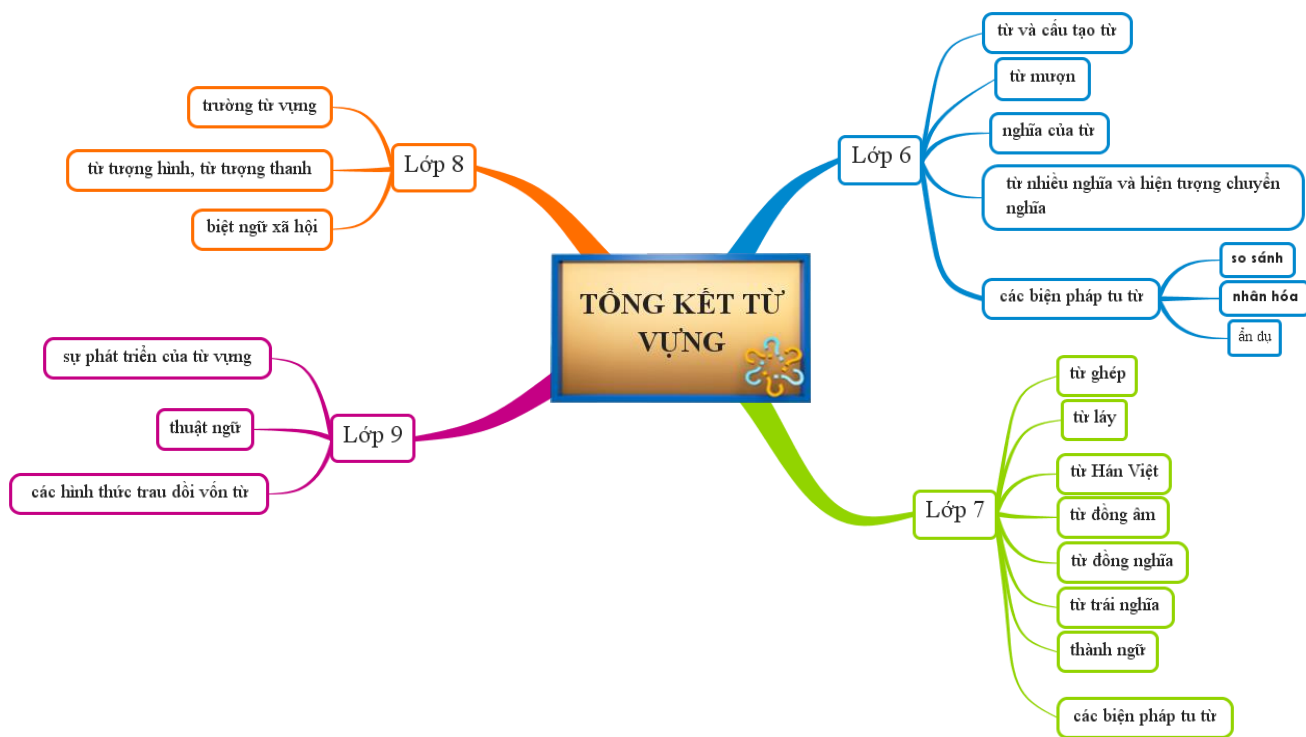
- Học sinh ôn lại các kiến thức về từ vựng đã học (Nghĩa của từ, từ nhiều nghĩa và hiện tượng chuyển nghĩa của từ, cấp độ khái quát nghĩa của từ, trường từ vựng)

III. TỔ CHỨC DẠY VÀ HỌC

A. Khởi động.

- Thời gian : 5 phút
- Phương pháp: Nêu vấn đề

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ	CHUẨN KTKN CẦN ĐẠT
<p>1/ Chuyển giao GV đưa bản đồ tư duy, yêu cầu HS quan sát ? Cho biết các đơn vị KT cần tổng kết?</p> <p>2. Thực hiện - Yêu cầu học sinh hoạt động cá nhân - GV chú ý, quan sát đến học sinh, gợi ý để học sinh thực hiện nhiệm vụ</p> <p>3. Báo cáo - Yêu cầu học sinh trả lời - Lắng nghe học sinh</p> <p>4. Đánh giá GV đánh giá, nhận xét, dẫn dắt vào bài mới</p>	<p>- Học sinh đọc ý kiến của PVĐ</p> <p>- Độc lập suy nghĩ câu hỏi, trả lời câu hỏi.</p> <p>- Lắng nghe giáo viên chốt và dẫn vào bài mới</p>	<p>A. Khởi động</p> <p>Học sinh chú ý chuẩn bị học bài mới, phát huy năng lực tiếp cận vấn đề mới</p>



Hoạt động 2 : Hình thành kiến thức

- Phương pháp: vấn đáp, giải thích
- Thời gian: 35 phút
- Kỹ thuật: động não, KTB...

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ	CHUẨN KT- KN
<p>I. Hướng dẫn ôn tập lại kt về nghĩa của từ 1/ <i>Chuyển giao</i> - Yêu cầu học sinh xem lại nội dung đã chuẩn bị, xem lại các yêu giải thích khái niệm nghĩa của từ? GV: Đưa bài tập 2, 3 lên máy</p> <p>2/ <i>Thực hiện</i> - Học sinh xem lại bài tập đã chuẩn bị ở nhà - Yêu cầu học sinh nhóm khác theo dõi 2 bài tập và đọc lập làm</p> <p>3/ <i>Báo cáo</i> - Yêu cầu 2 học sinh nhóm 2 báo cáo bài làm đã chuẩn bị - GV theo dõi, quan sát hs</p> <p>4/ <i>Đánh giá</i> - GV: Nhận xét chuẩn bị của nhóm, đánh giá chấm điểm cá nhân GV phân tích lại từng bài tập BT2: k chọn b vì nghĩa từ mẹ khác nghĩa từ bố; k chọn c vì 2 câu này, nghĩa của từ mẹ có thể thay đổi (mẹ em hiền lắm – gốc, thất bại là mẹ</p>	<p>- 1 học sinh trả lời khái niệm</p> <p>- 2 học sinh báo cáo kết quả, học sinh khác có thể nhận xét hoặc bổ sung và ghi kết quả vào vở bài tập.</p> <p>- Nhận xét chuẩn bị của bạn - Nghe giáo viên phân tích nhận xét</p>	<p>I. Nghĩa của từ 1. Khái niệm</p> <p>2. Bài tập</p> <p>- Bài tập 2/ 123 - Bài tập 3/123</p>

<p>thành công- chuyên); k chọn <i>d</i> vì nghĩa của từ mẹ và nghĩa của từ bà khác nhau dù có phần chung chỉ người phụ nữ</p> <p>BT3: Giải thích <i>a</i> vi phạm nguyên tắc phải tuân thủ kh giải nghĩa từ, vì đã dùng 1 cụm từ có nghĩa thực thể (đức tính rộng lượng, dễ cảm thông với người có sai lầm và dễ tha thứ- cụm danh từ) để giải thích cho 1 từ chỉ tính chất, đặc điểm- tính từ (độ lượng) ? Đặt câu có dùng từ độ lượng? <u>II. Hướng dẫn H ôn lại kt về từ nhiều nghĩa...</u> <i>1/ Chuyển giao</i> ? Yêu cầu học sinh nêu kết quả bài làm đã chuẩn bị. ? Yêu cầu học sinh xem lại câu trả lời bài tập 3 đã chuẩn bị ở nhà <i>2/ Thực hiện</i> - GV kiểm tra sự chuẩn bị của hs <i>3/ Báo cáo</i> - Gv lắng nghe, giải đáp thắc mắc <i>4/ Đánh giá</i> Gv: nhận xét tinh thần chuẩn bị và thực hiện của học sinh trên lớp. - Đánh giá bài làm, cho điểm GV: <i>Chiếu đáp án và chốt lại</i> - Từ nhiều nghĩa là từ có 2 nghĩa trở nên. - Hiện tượng chuyển nghĩa của từ: quá trình mở rộng của từ: theo nghĩa đen và nghĩa bóng <u>II. Hướng dẫn H ôn lại kt về cấp độ khái quát nghĩa của từ</u> <i>1/ Chuyển giao</i> Nhắc lại khái niệm về cấp độ ... ? Thế nào là cấp độ khái quát...? Cho VD minh họa?? ? Thế nào là từ ngữ nghĩa rộng? Từ ngữ nghĩa hẹp? Làm BT 2/SGK-126? <i>2/ Thực hiện</i> - GV kiểm tra sự chuẩn bị của hs, đôn đốc HS làm bài. <i>3/ Báo cáo</i> - Gv lắng nghe, giải đáp thắc mắc <i>4/ Đánh giá</i> Gv: nhận xét tinh thần chuẩn bị và thực hiện của học sinh trên lớp. - Đánh giá bài làm, cho điểm GV: <i>Chiếu đáp án và chốt lại KT</i> <u>IV. Hướng dẫn H ôn lại kt về trường từ vựng</u> <i>1/ Chuyển giao</i> Nhắc lại khái niệm về TTV. ? Trường từ vựng là gì? Cho VD minh họa? Làm BT 2.IV/SGK-126?</p>	<p>- 1 học sinh đặt câu.</p> <p>- Học sinh chú ý câu hỏi, 1 học sinh trả lời câu hỏi lí thuyết - Nghe, chữa bài vào vở</p> <p>- Học sinh nêu yêu cầu làm bài tập3 - 1 Học sinh nêu lại đơn vị kiến thức đã học - Nghe giáo viên chốt kiến thức và nhận xét hoạt động</p> <p>- HS nhận nhiệm vụ - 1 HS nhắc lại lí thuyết - Nhận xét, bổ sung - 1 HS lên bảng làm BT2 - Nhận xét bài làm</p> <p>- Lắng nghe GV nhận xét, chốt KT</p>	<p>II. Từ nhiều nghĩa và hiện tượng chuyển nghĩa của từ 1. Khái niệm - Từ nhiều nghĩa - Hiện tượng chuyển nghĩa</p> <p>2. Bài tập Bài tập 2/ 124</p> <p>III. Cấp độ khái quát nghĩa của từ 1. Khái niệm: - Từ ngữ nghĩa rộng. - Từ ngữ nghĩa hẹp 2. Bài tập</p> <p>IV. Trường từ vựng 1. Khái niệm: 2. Bài tập</p>
----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

<p>2/ Thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV kiểm tra sự chuẩn bị của hs, đôn đốc HS làm bài. <p>3/ Báo cáo</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV lắng nghe, giải đáp thắc mắc của HS. <p>4/ Đánh giá</p> <p>Gv: nhận xét tinh thần chuẩn bị và thực hiện của học sinh trên lớp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá bài làm, cho điểm <p>GV: <i>Chiếu đáp án và chốt lại KT</i></p> <p>Bài tập 2/ SGK/126</p> <p>trường từ vựng về nước là "tắm" và bể-> tăng giá trị biểu cảm và sức tố cáo</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS nhận nhiệm vụ - 1 HS nhắc lại khái niệm TTV - Nhận xét, bổ sung - 1 HS lên bảng làm BT2 - Nhận xét bài làm - Lắng nghe GV nhận xét, chốt KT 	
--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

C. Hoạt động tìm tòi, mở rộng

- Phương pháp : nêu vấn đề
- Thời gian: 5 phút
- Kỹ thuật: động não

Hoạt động của thầy	HD của trò	Chuẩn KTKN
<p><i>Bước 1. Chuyển giao:</i> GV nêu yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn lại các nội dung kiến thức trên. - Chuẩn bị: Tổng kết TV về: từ tượng hình, từ tượng thanh và các phép tu từ từ vựng <p><i>Bước 2. Thực hiện</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn, gợi ý để HS chuẩn bị <p><i>Bước 3,4. Báo cáo, đánh giá:</i> GV nghe báo cáo và đánh giá trong tiết học sau</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS tiếp nhận nhiệm vụ HT - Học sinh độc lập hoạt động ở nhà 	<p>Tìm tòi, mở rộng</p>

Ngày soạn 10/10/2022	Dạy	Ngày	31/10	31/10
		Tiết	3	1
		Lớp	9C	9D

TUẦN 7 - TIẾT 37
TỔNG KẾT VỀ TỪ VỰNG (Tiếp)
(Một số phép tu từ đã học)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Nắm chắc và củng cố một số khái niệm có liên quan đến từ vựng.
- Biết vận dụng những kiến thức về từ vựng đã học ở lớp 6 đến lớp 9 để làm BT.

2. Năng lực

- NL chung : giải quyết vấn đề, sáng tạo, tự học
- NL chuyên biệt: hợp tác, giao tiếp, sử dụng ngôn ngữ.

3. Phẩm chất:

- Giáo dục cho học sinh yêu tiếng Việt, tự hào về ngôn ngữ dân tộc, giữ gìn sự trong sáng của TV.

II. CHUẨN BỊ

1. Thầy:

- Hệ thống các đơn vị kiến thức, máy chiếu
- Các phương pháp dạy học: vấn đáp, giải thích, theo nhóm
- Kỹ thuật dạy học: động não, khăn trải bàn

2. Trò:

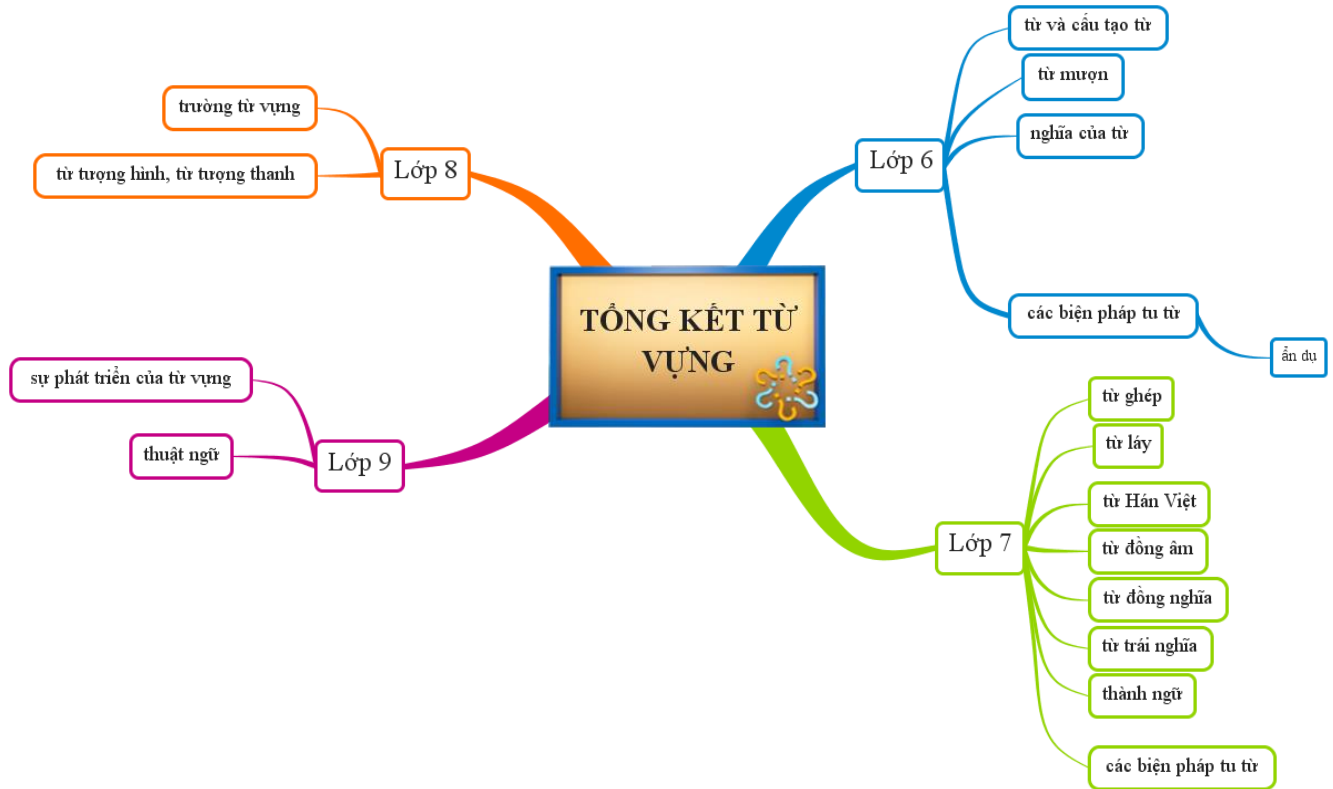
- Học sinh: Ôn lại các đơn vị kiến thức trong bài đã được học ở lớp dưới.

III. TỔ CHỨC DẠY VÀ HỌC

A. Khởi động

- Phương pháp: Nêu vấn đề
- Thời gian: 3 phút

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ	KIẾN THỨC CẦN ĐẠT
<p>1/ Chuyển giao GV: Đưa bản đồ tư duy ? Quan sát bản đồ kết hợp chuẩn bị ở nhà, cho biết đơn vị từ vựng tổng kết trong tiết học này?</p> <p>2/ Thực hiện - Yêu cầu học sinh chú ý bản đồ tư duy</p> <p>3/ Báo cáo - Yêu cầu 1 học sinh quan sát bản đồ tư duy nhắc lại những đơn vị từ vựng sẽ được tổng kết trong tiết học</p> <p>4/Đánh giá - Yêu cầu học sinh nhận xét - GV Nhận xét, chuyển dẫn bài mới - Kiến thức về từ vựng rất phong phú, tiết trước các em đã được ôn tập một số kiến thức về từ vựng. Hôm nay chúng ta lại tiếp tục tổng kết về từ vựng về một số phép tu từ đã học</p>	<p>Học sinh quan sát bản đồ tư duy</p> <p>Độc lập xác định các đơn vị từ vựng tổng kết trong tiết</p> <p>- hs TB trả lời câu hỏi</p> <p>- Học sinh dưới lớp nhận xét. Lắng nghe giáo viên chốt kiến thức và dẫn bài</p>	<p>A. Khởi động Học sinh hứng thú, tập trung bài cũ để chuẩn bị tổng kết</p>



B. Hình thành kiến thức

- Phương pháp: vấn đáp, giải thích
- Kỹ thuật: động não
- Thời gian: 37 phút

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ	KIẾN THỨC – KỸ NĂNG CẦN ĐẠT
<p>I. Hướng dẫn tổng kết về các biện pháp tu từ</p> <p><i>1/ Chuyển giao</i> ? Yêu cầu học sinh chuẩn bị lại bảng kiến thức từ vựng về các biện pháp tu từ được học trong tiết học hôm nay?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đưa lên máy chiếu bảng hệ thống các biện pháp tu từ trong tiết học <p><i>2/ Thực hiện</i> - Yêu cầu học sinh đối chiếu đối chiếu bảng hệ thống của giáo viên, nhận xét, đánh giá bảng hệ thống của bạn</p> <p><i>3/ Báo cáo</i> - Yêu cầu học sinh báo cáo kết quả chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV lắng nghe HS báo cáo <p><i>4/ Đánh giá</i> GV: Chốt lại các kiến thức cơ bản và đánh giá sự chuẩn bị của H</p> <p>GV: Hướng dẫn học sinh luyện tập</p> <p><i>1/ Chuyển giao</i> GV: Đưa yêu cầu bài tập lên máy</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cá nhân lập bảng kiến thức về các biện pháp tu từ - Đối chiếu, đánh giá, nhận xét và bổ sung - học sinh nêu lại khái niệm trên bảng 	<p>I. Một số biện pháp tu từ</p> <p>1. Khái niệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - So sánh - Ẩn dụ - Hoán dụ - Nói quá. - Nói giảm nói tránh - Điệp ngữ - Chơi chữ

<p>? Vận dụng kiến thức đã học về phép tu từ từ vựng để phân tích nét nghệ thuật độc đáo của những câu thơ sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình thức: thảo luận nhóm bàn - Thời gian: 5 phút + <i>Nhóm 1: bàn 1</i> Ví dụ c/ bài 3/ 147 Lưu ý mở rộng nâng cao thêm? + Tìm 2 câu ca dao(thơ) dùng phép tu từ so sánh, ẩn dụ Thân em như chèn lúa đòng đòng - Phát phơ dưới ngọn nắng hồng ban mai - Một thuyền một bến một dây Ngọt bùi ta hưởng đắng cay ta cùng + <i>Nhóm 2: bàn 2</i> - Ví dụ e / bài 3/ 147 + <i>Nhóm 3: bàn 3</i> - Ví dụ: d/ bài 3/ 148 + <i>Nhóm 4: bàn 4</i> - ví dụ : Vì sao TĐ nặng ân tình Nhắc mãi tên người HCM + <i>Nhóm 5: bàn 5,6</i> - Ví dụ b/ bài 3/ 148 <i>Nhóm 6: bàn 7,8</i> “Bác đã đi rồi sao, Bác ơi!,, Cháu mời ông xơi cơm <i>Nhóm 7: bàn 9,10</i> Cháu chiến đấu hôm nay Vì lòng yêu tổ quốc Vì xóm làng thân thuộc.. Bà ơi cũng vì bà Vì tiếng gà cục tác Ô trứng hồng tuổi thơ <i>Nhóm 8: bàn 11, 12</i> + ví dụ e/bài 2/147 <i>2/ Thực hiện</i> - Các nhóm thảo luận trong bàn, sử dụng vở bài tập - GV giải đáp thắc mắc, tư vấn gợi ý học sinh <i>3/ Báo cáo</i> - Đại diện các nhóm bàn trả lời, - GV đưa đáp án lên máy song song từng bài tập của HS <i>4/ Đánh giá</i> - GV Nhận xét, đánh giá 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh các nhóm bàn theo dõi yêu cầu bài tập - HS các nhóm làm BT theo yêu cầu của nhóm được giao. - Đại diện các nhóm trình bày kết quả - Nhận xét, bổ sung - Lắng nghe GV nhận xét. - Học sinh thảo luận theo nhóm bàn 	<p>2. Bài tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài tập 2/ 147 Tác dụng của các biện pháp tu từ đã học - Bài tập 3/ 147 Tác dụng của các biện pháp tu từ đã học
--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

*** Bảng hệ thống các biện pháp tu từ từ vựng**

Các BPTT	Khái niệm	Tác dụng	Phân loại	Ví dụ
So sánh	Đối chiếu sự vật này với sự vật khác để tìm ra sự giống nhau và khác nhau giữa chúng	-	Có 2 loại + So sánh ngang bằng: A như B +So Sánh không ngang bằng: A không như(hơn kém, không bằng..) B	Thân em như hạt mưa sa
Nhân hóa	Là dùng những từ vốn để chỉ hoạt động, tính chất như con người để miêu tả những sự vật không phải là người hoặc để xưng hô, gọi chúng	- Sự vật được miêu tả trở nên sống động, gần gũi với con người - Sử dụng nhân hóa làm cho lời thơ, lời văn có tính biểu cảm cao.	Có 3 cách nhân hóa - Dùng những từ vốn để chỉ hoạt động, tính chất.. của người để miêu tả, xưng hô- gọi sự vật không phải là người -Dùng các từ vốn dùng để gọi người(cô, dì...) để gọi sự vật - Trò chuyện với sự vật như trò chuyện với con người	Chị Cò đang chăm chỉ kiếm mồi bên sông
Ẩn dụ	Gọi tên sự vật, hiện tượng này bằng tên sự vật, hiện tượng khác có nét tương đồng với nó nhằm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt	- nhằm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt	Có 4 kiểu ẩn dụ + ẩn dụ hình thức + ẩn dụ cách thức + ẩn dụ phẩm chất +ẩn dụ chuyển đổi cảm giác	Thuyền về có nhớ bến chăng Bến thì một dạ khăng khăng đợi thuyền.
Hoán dụ	Gọi tên sự vật, hiện tượng, khái niệm bằng tên sự vật, hiện tượng, khái niệm khác có quan hệ gần gũi với nó với nó	nhằm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt	- Có 4 kiểu +Lấy bộ phận chỉ toàn bộ +Lấy vật chứa đựng để gọi vật bị chứa đựng +Lấy dấu hiệu của sự vật để gọi sự vật có dấu hiệu +Lấy cái cụ thể để gọi cái trừu tượng	Bàn tay ta làm nên tất cả Có sức người sỏi đá cũng thành cơm.
Nói quá	Là cách nói phóng đại mức độ, quy mô, tính chất của sự vật, sự việc, hiện tượng để nhấn mạnh, tăng sức biểu cảm	- nói quá làm rõ bản chất của đối tượng. - Nhấn mạnh, gây ấn tượng, tăng sức biểu cảm	- Một số biện pháp nói quá +Nói quá kết hợp với so sánh tu từ +Dùng những từ ngữ phóng đại khác	- Đen như cột nhà cháy - điếm mười của mình nhiều vô kể
Nói giảm, nói tránh	Là cách nói giảm nhẹ mức độ, quy mô, tính	- Tránh gây cảm giác, ghê sợ hoặc	Các cách nói giảm, nói tránh	- Anh ấy hát chưa hay lắm

	chất của sự vật, sự kiện, hiện tượng hoặc dùng cách diễn đạt khác với tên gọi vốn có của sự vật, hiện tượng	thô tục, thiếu lịch sự. - Khi biểu thị thái độ nhã nhặn, lịch sự.	+Dùng từ đồng nghĩa +Cách nói phủ định bằng từ trái nghĩa +Cách nói vòng + Cách nói trổng(tinh lược)	...
Điệp ngữ	Là cách lặp lại từ ngữ hoặc kiểu câu trong khi nói, viết nhằm làm tăng thêm giá trị biểu cảm cho lời văn	- Điệp ngữ có tác dụng tạo sự cân đối, tạo nhịp điệu, tính nhạc cho câu văn,câu thơ. - làm nổi bật ý, gây cảm xúc mạnh	- Các dạng điệp ngữ + Điệp ngữ cách quãng. +Điệp ngữ nối tiếp + Điệp ngữ vòng tròn	Đoàn kết , đoàn kết, đại đoàn kết Thành công, thành công , đại thành công
Chơi chữ	Là cách lợi dụng đặc sắc về âm, về nghĩa của từ.	để tạo sắc thái dí dỏm, hài hước làm cho câu văn hấp dẫn, thú vị	Các lối chơi chữ: + Dùng từ đồng âm +dùng từ gần âm +lặp âm +nói lái +Dùng các từ đồng nghĩa, trái nghĩa, gần nghĩa	Chữ tài liền với chữ tai một vần

C. Hoạt động tìm tòi, mở rộng

- Phương pháp : nêu vấn đề
- Thời gian: 5 phút
- Kỹ thuật: động não

Hoạt động của thầy	HD của trò	Chuẩn KTKN
<p><i>Bước 1. Chuyển giao:</i> GV nêu yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm hoàn thành các bài tập . - Nắm được các đơn vị kiến thức trong bài tổng kết. - Đọc và chuẩn bị bài mới: Tổng kết về từ vựng (tiếp theo) + Làm tất cả các bài tập trong SGK và trong VBT. <p><i>Bước 2. Thực hiện</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn, gợi ý để HS chuẩn bị <p><i>Bước 3,4. Báo cáo, đánh giá:</i> GV nghe báo cáo và đánh giá trong tiết học sau</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS tiếp nhận nhiệm vụ HT - Học sinh độc lập hoạt động ở nhà 	<p>Tìm tòi, mở rộng</p>

Ngày soạn 10/10/2023	Dạy	Ngày	31/10(chiều)	31/10
		Tiết	1	2
		Lớp	9C	9D

TUẦN 7 - TIẾT 38

TỔNG KẾT TỪ VỰNG(tiếp theo)

(Sự phát triển của từ vựng, Từ mượn, từ Hán Việt)

I. MỤC TIÊU :

1. Kiến thức:

- Hệ thống lại các đơn vị về từ vựng, các khái niệm từ mượn, từ Hán Việt.

2. Năng lực

- NL chung : giải quyết vấn đề, sáng tạo, tự học
 - NL chuyên biệt: hợp tác, giao tiếp, sử dụng ngôn ngữ.

3. Phẩm chất:

- Giáo dục cho học sinh yêu tiếng Việt, tự hào về ngôn ngữ dân tộc, giữ gìn sự trong sáng của TV.

II. Chuẩn bị

1. GV:

- Soạn giáo án điện tử
- Sử dụng các phương pháp: vấn đáp, giải thích, theo nhóm..
- Các kĩ thuật: động não, KT, theo góc

2. HS: - Soạn bài theo yêu cầu đã được phân công

- Học sinh ôn lại các kiến thức về từ vựng đã học (*Sự phát triển của từ vựng, từ mượn, từ hán việt, thuật ngữ và biệt ngữ xã hội, trau dồi vốn từ*).

II. TỔ CHỨC DẠY VÀ HỌC

A. Khởi động

- Phương pháp: Nêu vấn đề
- Thời gian: 3 phút

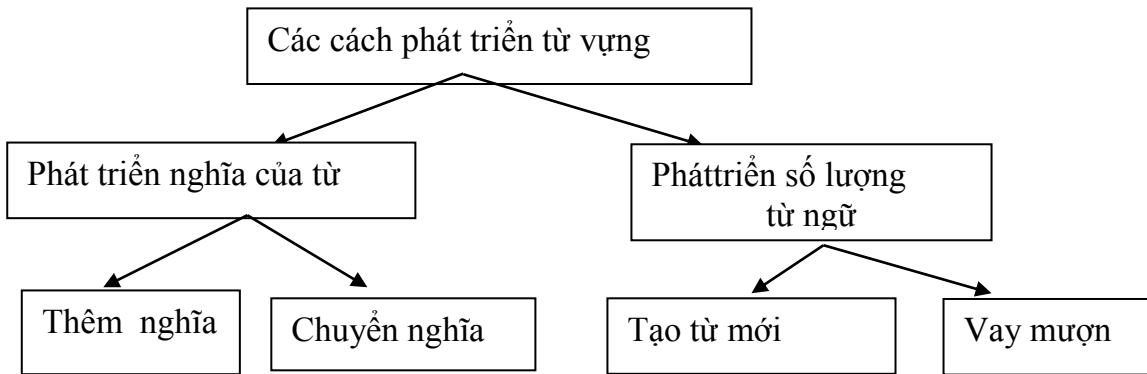
HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ	KIẾN THỨC CẦN ĐẠT
<p>1/ Chuyển giao GV: Đưa bản đồ tư duy ? Quan sát bản đồ kết hợp chuẩn bị ở nhà, cho biết đơn vị từ vựng tổng kết trong tiết học này?</p> <p>2/ Thực hiện - Yêu cầu học sinh chú ý bản đồ tư duy</p> <p>3/ Báo cáo - Yêu cầu 1 học sinh quan sát bản đồ tư duy nhắc lại những đơn vị từ vựng sẽ được tổng kết trong tiết học</p> <p>4/ Đánh giá - Yêu cầu học sinh nhận xét - GV Nhận xét, chuyển dẫn bài mới - Kiến thức về từ vựng rất phong phú, tiết trước các em đã được ôn tập một số kiến thức về từ vựng. Hôm nay chúng ta lại tiếp tục tổng kết về từ vựng: Sự phát triển của từ vựng, từ mượn, từ Hán Việt.</p>	<p>- Học sinh quan sát bản đồ tư duy</p> <p>Độc lập xác định các đơn vị từ vựng tổng kết trong tiết</p> <p>- hs TB trả lời câu hỏi</p> <p>- Học sinh dưới lớp nhận xét. Lắng nghe giáo viên chốt kiến thức và dẫn bài</p>	<p>A. Khởi động</p> <p>Học sinh hứng thú, tập trung bài cũ để chuẩn bị tổng kết</p>

. Hình thành kiến thức

- Thời gian: 37 phút
- Kỹ thuật: KT theo góc từ việc chuẩn bị ở nhà

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ	KIẾN THỨC CẦN ĐẠT
<p>I. Hướng dẫn H tổng kết Sự phát triển của từ vựng 1/ <i>Chuyển giao</i> ? Yêu cầu học sinh báo cáo kết quả chuẩn bị ở nhà ? Có mấy cách phát triển từ vựng? Vì sao từ vựng của chúng ta lại luôn luôn phát triển ? Đọc yêu cầu bài tập 2,3 2/ <i>Thực hiện</i> - yêu cầu học sinh đọc lập làm bài tập 2,3 - Hướng dẫn học sinh làm bài tập 2, 3 3/ <i>Báo cáo</i> GV: đưa đáp án lên máy - Yêu cầu học sinh đối chiếu đáp án 4/ <i>Đánh giá</i> - GV đánh giá bài tập của học sinh Đánh giá sự chuẩn bị của học sinh</p>	<p>- Học sinh lên bảng điền sơ đồ các cách phát triển của từ vựng - Học sinh dưới lớp tự kẻ vào vở - Học sinh nêu yêu cầu bài tập 2,3 - Đọc lập làm bài tập, trình bày bài làm, nhận xét, bổ sung. - Học sinh đối chiếu kết quả bài làm với đáp án của GV - Nghe giáo viên nhận xét.</p>	<p>I. Sự phát triển của từ vựng. Các cách phát triển của từ vựng</p> <p>2. Bài tập</p> <p>- Bài2/ 135</p> <p>- Bài 3/135</p>

Sơ đồ yêu cầu học sinh điền vào chỗ trống



HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ	KIẾN THỨC CẦN ĐẠT
<p>II. Hướng dẫn H ôn lại từ mượn 1/ <i>Chuyển giao</i> ? HS nhắc lại khái niệm từ mượn? Cho VD minh họa? GV: Đưa yêu cầu bài tập 2 lên máy Chọn một nhận định đúng? Vì sao em chọn như vậy? ý (C) ? HS đọc yêu cầu BT3. II/ 136? 2/ <i>Thực hiện</i> - GV tư vấn, giải đáp thắc mắc 3/ <i>Báo cáo</i> - GV lắng nghe học sinh trả lời 4/ <i>Đánh giá</i> - GV nhận - Giáo viên chốt lại phần từ mượn</p> <p>III. Hướng dẫn H tổng kết từ Hán Việt 1/ <i>Chuyển giao</i> ? HS nhắc lại khái niệm từ HV? Cho VD minh họa? GV đưa BT: Cho câu thơ <i>Đầu lòng hai ả tố nga</i> <i>Thúy Kiều là chị em là Thúy Vân</i> ? Tìm và giải nghĩa từ Hán Việt có trong hai câu thơ trên? Tại sao ta vẫn sử dụng nhiều từ Hán Việt trong nói và viết, trong văn chương? ? Đọc yêu cầu BT2.III/136? ? Trong các quan niệm đó quan niệm nào là đúng? Vì sao em cho là như vậy? 2/ <i>Thực hiện</i> - GV quan sát tư vấn 3/ <i>Báo cáo</i> - Nghe HS báo cáo 4/ <i>Đánh giá</i> - GV: Phân tích lí giải lại Giáo viên chốt lại KT về từ Hán Việt</p>	<p>- Học sinh báo cáo kết quả bài - 1 học sinh nêu khái niệm và lấy ví dụ - Học sinh theo dõi yêu cầu 2 bài tập - Học sinh thảo luận trong bàn (5 phút) - Trình bày kết quả - Học sinh nhận xét, bổ sung - Lắng nghe giáo viên kết luận</p> <p>- 1 học sinh nêu khái niệm và lấy ví dụ - chú ý đoạn thơ, yêu cầu đề bài và đọc phân tích yêu cầu bài tập - Trình bày kết quả - Học sinh nhận xét, bổ sung - Lắng nghe giáo viên kết luận</p>	<p>II. Từ mượn 1. Khái niệm 2. Bài tập - Bài tập 2 - Bài tập 3</p> <p>III. Từ Hán Việt 1. Khái niệm 2. Bài tập - Bài tập 2 - Bài tập 3</p>

C. Hoạt động tìm tòi, mở rộng

- Phương pháp : nêu vấn đề
- Thời gian: 5 phút
- Kỹ thuật: động não

Hoạt động của thầy	HD của trò	Chuẩn KTKN
<p><i>Bước 1. Chuyển giao:</i> GV nêu yêu cầu - Làm hoàn thành các bài tập . - Tiếp tục ôn lại để nắm được các đơn vị kiến thức trong bài tổng kết.</p>	<p>- HS tiếp nhận nhiệm vụ HT</p>	<p>Tìm tòi, mở rộng</p>

<p>- Ôn lại các tác phẩm truyện trung đại để tiết sau ôn tập. <i>Bước 2. Thực hiện</i> - GV hướng dẫn, gợi ý để HS chuẩn bị <i>Bước 3,4. Báo cáo, đánh giá:</i> GV nghe báo cáo và đánh giá trong tiết học sau</p>	<p>- Học sinh độc lập hoạt động ở nhà</p>	
--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------	--